

## KẾ HOẠCH

### Giáo dục nhà trường năm học 2024 - 2025

#### I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Chương trình giáo dục phổ thông theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo ( CTGDPT 2018);

Căn cứ Công văn số 5512/BGDĐT- GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;

Căn cứ Quyết định số 2826/QĐ-UBND ngày 09/8/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc Ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên thành phố Hải Phòng;

Thực hiện Công văn số 2474/SGDDĐT-TrH ngày 16/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2024-2025; Công văn số 2475/SGDDĐT-GDTrH ngày 16/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành Lịch chỉ đạo thực hiện chương trình Giáo dục Trung học năm học 2024-2025.

Thực hiện công văn số 888/GD&ĐT ngày 19 tháng 9 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Dương Kinh về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025; công văn số 862/GD&ĐT ngày 19/9/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về Lịch chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ giáo dục THCS năm học 2024-2025;

Căn cứ tình hình thực tế tại đơn vị, Trường THCS Hải Thành xây dựng kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025 cụ thể như sau:

#### II. BỐI CẢNH GIÁO DỤC VÀ ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

##### 1. Bối cảnh bên ngoài

###### 1.1. Thời cơ

- Đảng và Nhà nước có chủ trương về việc chỉ đạo thực hiện đổi mới căn bản toàn diện GD&ĐT thông qua Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

- Năm 2024,2025 sẽ là năm có những thuận lợi: là năm tiếp tục thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIII. Trong đó, có những vấn đề quan trọng đối với ngành Giáo dục và Đào tạo; năm học với chủ đề:

- Chương trình giáo dục phổ thông được xây dựng trên cơ sở quan điểm của Đảng, Nhà nước về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; kế thừa và phát triển những ưu điểm của các chương trình giáo dục phổ thông đã có của Việt Nam, đồng thời tiếp thu thành tựu nghiên cứu về khoa học giáo dục và kinh nghiệm xây dựng chương trình theo mô hình phát triển năng lực của những nền giáo dục tiên tiến trên thế giới; gắn với nhu cầu phát triển của đất nước, những tiến bộ của thời đại về khoa học - công nghệ và xã hội; phù hợp với đặc điểm con người, văn hoá Việt Nam, các giá trị truyền thống của dân tộc.

- Chương trình GDPT 2018 là chương trình mở, tăng tính chủ động cho nhà trường.

- Sự phát triển mạnh mẽ của CNTT 4.0, sự tuyên truyền rộng rãi, kịp thời đã giúp phụ huynh học sinh nắm bắt được lộ trình và các điều kiện thực hiện đổi mới chương trình GDPT 2018.

- Toàn thể các Bộ, Ban, Ngành đều hiểu được sự cần thiết phải thực hiện đổi mới chương trình giáo dục phổ thông để thay đổi vận mệnh và sự phát triển của quốc gia. Các Bộ đã có những phối hợp để có văn bản hướng dẫn các địa phương thực hiện các điều kiện như xây dựng CSVC, trang thiết bị dạy học, chế độ tiền lương cho giáo viên, chế độ học sinh vùng khó khăn, người dân tộc.

- Các cấp lãnh đạo Đảng, chính quyền quan tâm đến việc phát triển giáo dục tại địa phương, luôn quan tâm, ủng hộ đến các hoạt động giáo dục của nhà trường ( Đảm bảo công tác an ninh, an toàn trường học, tổ chức các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm ...).

- Nhân dân Hải Thành phát triển về kinh tế, chính trị, an ninh quốc phòng thì cũng là thời cơ để phát triển giáo dục và đào tạo; nhiều phụ huynh sẽ quan tâm đến giáo dục.

## **1.2. Thách thức**

Toàn cầu hóa đã mang vào Việt Nam bức tranh hấp dẫn của các nền giáo dục tiên tiến; nhu cầu xã hội hiện nay, trong thời kì hội nhập, thời kỳ công nghệ số, đòi hỏi các nhà trường cần phải đẩy nhanh sự đổi mới, linh hoạt, sáng tạo để hòa nhập với đổi mới giáo dục của nước nhà nói chung của Hải phòng, quận Dương Kinh nói riêng; nâng cao chất lượng giáo dục, ngang tầm với sự phát triển kinh tế, chính trị xã hội, an ninh quốc phòng.

Đội ngũ giáo viên, nhân viên của các nhà trường hiện nay phần lớn là chưa đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu bộ môn; năng lực Ngoại ngữ, công nghệ thông tin còn hạn chế; cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học chưa đáp ứng để

thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông 2018, đặt ra những thách thức lớn cho các nhà trường.

## **2. Bối cảnh bên trong:**

### **2.1. Điểm mạnh**

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm của Đảng, chính quyền các cấp, sự chỉ đạo sát sao của Phòng GD&ĐT quận Dương Kinh về thực hiện nhiệm vụ năm học; nhân dân địa phương quan tâm đến công tác giáo dục.

Trường THCS Hải Thành là trường đạt chuẩn quốc gia mức độ I, đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 2; trong nhiều năm qua, tập thể nhà trường luôn được suy tôn đứng thứ nhất, nhì khối thi đua, được tặng danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc, Cờ thi đua và Bằng khen của UBND thành phố.

Tập thể giáo viên đoàn kết, có ý thức trách nhiệm với công việc; 100% đội ngũ CB, GV có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đạt khá, Tốt.

Phần lớn phụ huynh học sinh quan tâm đến việc học của con em, nhiều em học sinh có tư tưởng và ý thức học tập tốt; số học sinh ngoan, lễ phép, chấp hành nội quy ngày càng cao.

Nhà trường có đủ các phòng học và phòng chức năng; hầu hết các phòng học được trang bị đủ bàn ghế và phương tiện dạy học như máy tính, máy chiếu, mạng internet,....

### **2.2. Điểm yếu**

Trường chưa có nhà Đa năng, sân tập hẹp, trang thiết bị phục vụ dạy-học một số bộ môn mới theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 chưa thật đầy đủ theo yêu cầu

Đội ngũ giáo viên, nhân viên của trường còn thiếu so với cơ cấu định biên: 32/36 ( Thiếu: 04 giáo viên ) nên còn bất cập, khó khăn trong việc phân công nhiệm vụ và ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả công việc.

Một số giáo viên chưa thật tích cực trong việc tự học, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, tham gia thực hiện các chuyên đề đổi mới trong giáo dục; ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong giảng dạy còn chậm.

Nhận thức của học sinh chưa đồng đều, một số em còn chậm, kỹ năng sống, giao tiếp còn hạn chế; một số HS có hoàn cảnh khó khăn; một số phụ huynh thường xuyên đi làm để con ở nhà cho ông bà nên công tác phối hợp giữa nhà trường và gia đình có lúc chưa thường xuyên.

## **3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường**

### **3.1. Quy mô số lớp, số học sinh:**

TS lớp	TS học sinh	Cụ thể số lớp, số HS theo khối							
		K6		K7		K8		K9	
		S.lớp	HS	S.lớp	HS	S.lớp	HS	S.lớp	HS
<b>16</b>	<b>729</b>	4	182	5	215	3	190	4	143

### 3.2. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên:

TỔ SỐ CBGVNV			Cơ cấu							
Cần có	Được giao	Hiện có	BGH	GV	TPT	NV	Biên chế	HĐQ	HĐT	Thừa, thiếu so với nhu cầu
37	36	32	2	26	1	3	29	03	0	Thiếu <b>04 GV</b> (Toán: 01; KHTN: 01; LS-ĐL: 01; Tin học: 01); <b>01NV</b> : thiết bị)

- Trình độ:

+ Chuyên môn: Thạc sĩ: 02; Đại học: 29 (CĐ: 01 nhân viên)

+ Chính trị: Trung cấp: 5

+ Tiếng Anh: Đại học: 04; Chứng chỉ A,B: 26

### 3.3. Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học:

Tên phòng	BGH	Phòng học	Phòng bộ môn	Hội trường	Y tế	Thư viện	Hành chính	phòng khác	Phòng họp
Số phòng	2	16	8	1	1	2	7	5	1

- Nhà trường có đủ các phòng học bộ môn: Lí, Công nghệ, Sinh, Hóa, Tin học, Mỹ thuật, Âm nhạc và Ngoại ngữ. Các phòng đều có kho để thiết bị; có phòng Thư viện, phòng đọc cho GV, học sinh; có khu sân tập thể thao cho học sinh; Cơ bản đảm bảo trang thiết bị dạy học tối thiểu theo chương trình giáo dục phổ thông hiện hành.

### 3.4. Định hướng thực hiện chương trình dạy học:

Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT 2018). Tổ chức dạy học 6 buổi/tuần (vào các buổi sáng từ thứ 2 đến thứ 7)

### 3.5. Định hướng chương trình hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp:

- Thực hiện chương trình đảm bảo thời lượng cho môn HĐTN-HN là: 105 tiết/1 năm học (35 tuần học)

- Đảm bảo 4 mạch nội dung hoạt động:

+ Hoạt động hướng đến bản thân: Khám phá bản thân, rèn luyện bản thân

+ Hoạt động hướng đến xã hội: Chăm sóc gia đình, xây dựng nhà trường, xây dựng cộng đồng.

+ Hoạt động hướng đến tự nhiên: Tìm hiểu và bảo tồn cảnh quan thiên nhiên, tìm hiểu và bảo vệ môi trường.

+ Hoạt động hướng nghiệp: Tìm hiểu nghề nghiệp; rèn luyện phẩm chất, năng lực phù hợp với định hướng nghề nghiệp; lựa chọn hướng nghề nghiệp và lập kế hoạch học tập theo định hướng nghề nghiệp

- Phương thức tổ chức và hình thức hoạt động:

+ HĐTN-HN được tổ chức trong và ngoài lớp học; trong và ngoài nhà trường theo quy mô nhóm, lớp học, khối lớp hoặc quy mô trường với 4 loại hình hoạt động chủ yếu: Sinh hoạt dưới cờ; sinh hoạt lớp; hoạt động giáo dục theo chủ đề và hoạt động câu lạc bộ ( trong đó loại hình CLB là loại hình tự chọn)

+ HĐTN-HN được tổ chức với sự tham gia, phối hợp, liên kết của nhiều lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường: Giáo viên chủ nhiệm lớp, giáo viên bộ môn, giáo viên TPT Đội, CBQL nhà trường, CMHS, lãnh đạo địa phương, Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ,...

- Phân công cán bộ quản lý phụ trách và giáo viên đảm nhận việc tổ chức thực hiện các hoạt động phù hợp với năng lực của cán bộ, quản lí, giáo viên

+ Cán bộ QL, giáo viên được phân công đảm nhiệm tổ chức HĐTN,HN xây dựng kế hoạch giáo dục, kế hoạch bài dạy để tổ chức hoạt động giáo dục ( tham khảo phụ lục III,IV kèm theo Công văn 5512/BGDĐT-GDTrH)

+ CB,GV được phân công tổ chức hoạt động nào ( Sinh hoạt dưới cờ/sinh hoạt lớp/Hoạt động theo chủ đề) theo chủ đề nào thì sẽ xây dựng Kế hoạch bài dạy cho hoạt động và chủ đề đó.

- Đánh giá kết quả HĐTN,HN: Theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT.

### **3.6. Định hướng thực hiện nội dung Giáo dục địa phương:**

- Tổ chức dạy học chương trình giáo dục địa phương 01 tiết/tuần.

- Hình thức tổ chức dạy học: Dạy học trên lớp kết hợp dạy học trải nghiệm tại thực địa các địa chỉ đỏ.

- Nội dung: Dạy những vấn đề cơ bản về văn hóa, lịch sử, địa lí, kinh tế, xã hội, môi trường của địa phương.

- Tài liệu dạy học: Sử dụng tài liệu của Sở GD&ĐT Hải Phòng biên soạn.

- Từ năm học 2024-2025 lớp 6,7,8,9 thực hiện Chương trình GDPT 2018, nội dung GDĐP khối 6,7,8 sẽ được thực hiện theo **08 chủ đề**, nội dung GDĐP khối 9 sẽ được thực hiện theo **05 chủ đề** được định hướng trong tài liệu giáo dục địa phương Hải Phòng đã được Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt, triển khai. Bên cạnh đó, nhà trường sẽ xây dựng lồng ghép với hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, tập trung sâu vào hình thành và bồi dưỡng cảm xúc, tình yêu và mong muốn được giữ gìn, phát huy những giá trị về văn hóa vật chất, văn hóa

tinh thần của địa phương và thành phố Hải Phòng. Định hướng chia ra các nhóm vấn đề sau:

- Nhóm các làng nghề, ngành nghề truyền thống, đặc trưng của vùng miền: Thực trạng, và giải pháp cải tiến để phát huy, bảo tồn giá trị.

- Nhóm các lĩnh vực kinh tế mới, tiềm năng của Hải Phòng trong xu thế hội nhập và phát triển hiện nay và xu hướng nghề nghiệp, nguồn lao động đáp ứng.

- Hình thức tổ chức dạy học: Dạy học trên lớp, dạy học trải nghiệm.  
Nội dung: Dạy những vấn đề cơ bản về văn hóa, lịch sử, địa lý, kinh tế, xã hội, môi trường của địa phương

### **3.7. Định hướng dạy-học môn Khoa học tự nhiên (KHTN):**

- Tổng số tiết: **140** tiết/năm học (4 tiết/tuần) dạy theo mạch kiến thức, phân bổ theo chương trình từng phần Hóa-Lí-Sinh theo cấu trúc

- Nhà trường phân công giáo viên dạy có trình độ, năng lực chuyên môn, giáo viên đã được bồi dưỡng, cấp chứng chỉ, đảm bảo chuyên môn được đào tạo ( đ/c: Trương Thị Bích Ngọc, Vũ Thị Yến (Sinh); đ/c: Bùi Thị Xanh, Vũ Thị Hoàng Yến ( Hóa); đ/c Bùi Hữu Doanh, Nguyễn Thị Chi (Lý); xây dựng kế hoạch dạy học trong đó bố trí thời gian, thời điểm dạy học các mạch nội dung kiến thức trong từng học kỳ phù hợp bảo đảm tính khoa học, sư phạm và khả năng thực hiện của giáo viên.

### **3.8. Định hướng thực hiện nội dung môn Lịch Sử- Địa Lí**

- Thực hiện 3 tiết/tuần, tổng cộng: 105 tiết/35 tuần

- Kế hoạch dạy học môn LS-ĐL được xây dựng theo từng phân môn Lịch sử và phân môn Địa lý; các phân môn được bố trí dạy học đồng thời trong từng học kỳ phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường

- Nhà trường phân công giáo viên đảm bảo phù hợp với trình độ, năng lực chuyên môn; phát huy tính chủ động, sáng tạo của tổ chuyên môn và giáo viên trong việc thực hiện chương trình song song số tiết của từng phân môn ( LS-ĐL), số tiết của từng mạch nội dung phải đảm bảo tỷ lệ quy định đối với từng khối, lớp.

- Giáo viên được phân công, căn cứ kế hoạch dạy học môn học của Tổ chuyên môn, xây dựng kế hoạch giáo dục, kế hoạch bài dạy theo (Công văn 5512)

- Đánh giá kết quả giáo dục: Đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ ( kiểm tra giữa kỳ, cuối kỳ) bao gồm nội dung phân môn Ls và phân môn ĐL theo tỷ lệ phù hợp với nội dung và thời lượng dạy học của mỗi phân môn đến thời điểm tra, đánh giá.

### **3.9. Định hướng dạy học lồng ghép nội dung Quốc phòng an ninh.**

Các môn Ngữ văn, Lịch sử- Địa lí, GDCD, Nghệ thuật, TNHN... thực hiện giáo dục lồng ghép nội dung quốc phòng an ninh (*Có kế hoạch riêng*).

### **3.10. Dạy học chủ đề STEM.**

- Đưa giáo dục STEM vào nhà trường, lựa chọn hình thức dạy học STEM theo hướng dẫn Công văn của Sở GD-ĐT.

- Tổ Khoa học tự nhiên xây dựng và thực hiện 10 chủ đề STEM/năm

### **3.11. Công tác dạy và học ngoại ngữ**

- Phát động HS tham gia các hoạt động như: Thi học sinh giỏi môn Tiếng Anh; thi Olympic tiếng Anh qua mạng, thi hùng biện Tiếng Anh...

- Tăng cường CSVCh cho học môn Ngoại ngữ. Chú trọng rèn 04 kĩ năng nghe, nói, đọc, viết cho học sinh.

### **3.12. Công tác viết sáng kiến, đổi mới kiểm tra, đánh giá.**

- Cán bộ giáo viên tích cực đổi mới, sáng tạo trong quản lý và giảng dạy, phấn đấu có từ 04-06 sáng kiến áp dụng có hiệu quả trong công tác quản lý và giảng dạy, được công nhận các cấp.

- Thực hiện nghiêm túc về việc kiểm tra, đánh giá học sinh đảm bảo khách quan chính xác, đúng quy định theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 07 năm 2021

- Thực hiện đánh giá học sinh không vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình, lưu ý một số nội dung như: xây dựng kế hoạch kiểm tra cần đạt của chương trình, lưu ý một số nội dung như: xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; tăng cường thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập. Đối với môn Ngữ văn, tránh sử dụng những văn bản, đoạn trích đã được học trong sách giáo khoa để làm ngữ liệu kiểm tra đánh giá năng lực đọc hiểu và viết trong các đề kiểm tra định kỳ nhằm khắc phục tình trạng học sinh chỉ học thuộc bài hoặc sao chép nội dung tài liệu có sẵn, đảm bảo theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

- Tăng cường xây dựng ngân hàng câu hỏi, ma trận đề kiểm tra theo yêu cầu cần đạt của chương trình môn học; đối với học sinh lớp 9 làm quen với định hướng cấu trúc đề thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT và đề thi học sinh giỏi từ năm học 2024-2025 theo Quyết định số 764/QĐ-BGDĐT ngày 08/3/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về cấu trúc định dạng đề thi kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông từ năm 2025.

### **3.13. Công tác chuyển đổi số, ứng dụng CNTT, thống kê, báo cáo.**

- Đẩy mạnh công tác chuyển đổi số vào quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục như: Tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học ở tất cả các

môn học, hoạt động giáo dục, nội dung giáo dục. Sử dụng các phần mềm quản lý các bộ phận chuyên môn như: Điểm kiểm tra, kết quả học tập của HS, thư viện, tài chính, PCGD, quản lý cán bộ, GV, liên lạc với PHHS thông qua các nền tảng công nghệ...HS tích cực tham gia thi giải Toán mạng, thi Olympic tiếng Anh qua mạng.

- Khuyến khích 100% GV chủ động tự học, tự bồi dưỡng để sử dụng máy vi tính thành thạo, máy chiếu, phần mềm dạy học có hiệu quả, không lạm dụng, không hình thức; sử dụng tối đa thiết bị điện tử đã được trang bị tại các phòng học đáp ứng yêu cầu chung của ngành.

- Thường xuyên công khai các nội dung và kết quả hoạt động lên trang Website của trường và của ngành.

- Tích cực sử dụng có hiệu quả chế độ thông tin báo cáo, trao đổi công tác quản lý qua mạng Internet, hộp thư điện tử. Báo cáo đúng hạn, đảm bảo chất lượng.

- Quán triệt vai trò, trách nhiệm, kỷ luật phát ngôn của cán bộ, giáo viên, nhân viên học sinh nhà trường.

- 100% GV dạy đủ, đúng chương trình, đánh giá kết quả của học sinh khách quan chính xác, không có biểu hiện tiêu cực, bệnh thành tích.

- 100% CBGV tích cực đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và trong đổi mới kiểm tra, đánh giá học sinh, từng bước triển khai các hoạt động kiểm tra, đánh giá đạt chất lượng, hiệu quả.

- Xây dựng ngân hàng đề kiểm tra theo đúng cấu trúc, đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng, phân loại học sinh theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực. Đảm bảo 100% học sinh được kiểm tra, đánh giá bằng đề chung vào giữa kỳ và cuối kỳ. Đặc biệt, xây dựng ngân hàng đề, và tùy vào tình hình thực tế có thể khảo sát chất lượng môn Ngữ văn, Toán học, Tiếng Anh vào đầu năm học, cuối kỳ I, cuối kỳ II. Kết quả khảo sát chất lượng được công khai kịp thời để cán bộ, giáo viên nắm bắt được chất lượng công tác dạy và học để có điều chỉnh kịp thời.

- Học sinh được phân nhóm theo năng lực để giáo viên bồi dưỡng có hiệu quả. Đặc biệt là bồi dưỡng học sinh giỏi và phụ đạo học sinh yếu kém. Các câu lạc bộ văn hoá, TDTT, năng khiếu được bồi dưỡng theo quy định.

- 100% cán bộ, giáo viên đăng ký danh hiệu thi đua. Từ 15 đến 20% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên viết sáng kiến được Hội đồng khoa học của trường xếp loại Khá trở lên.



- Tiếp tục thực hiện việc đầu tư mua sắm thiết bị dạy học, mua bổ sung, bảo dưỡng, sửa chữa các thiết bị dạy học ngoại ngữ, đáp ứng nhu cầu dạy - học và các hoạt động giáo dục khác.

### **3.14. Công tác giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh**

- Tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phân công giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp; tăng cường tư vấn hướng nghiệp theo định hướng nghề nghiệp cho học sinh cuối cấp

- Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở, đảm bảo 100% học sinh theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh sau trung học cơ sở.

### **3.14. Công tác phổ cập giáo dục**

- Nhà trường coi trọng việc huy động, duy trì tốt sĩ số. Nâng cao và sử dụng có hiệu quả CNTT vào công tác PCGD. Quản lý công tác PCGD bằng phần mềm, quản lý dữ liệu PCGD một cách chính xác, duy trì chất lượng phổ cập giáo dục.

- Phần đầu không có học sinh bỏ học; Tỷ lệ huy động đạt trên 99% trở lên; tỉ lệ hiệu quả đạt 90% trở lên, phổ cập trung học cơ sở đạt mức 3.

\* Phân công giáo viên phụ trách *(có kế hoạch riêng)*

## **III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG:**

### **1. Mục tiêu chung**

#### **1.1. Tầm nhìn:**

Là nơi đáng tin cậy về chất lượng giáo dục - nơi ươm mầm những ước mơ làm chủ tương lai, luôn khát vọng học tập suốt đời, biết tư duy và sáng tạo, thích ứng với thời đại mới để sẵn sàng xây dựng và bảo vệ tổ quốc

#### **1.2. Sứ mệnh:**

Xây dựng môi trường học tập kỉ cương, nề nếp, chất lượng, phát huy tính tư duy, sáng tạo, tính đoàn kết, trung thực, thân ái, khát vọng vươn lên, biết ứng xử tốt với mọi tình huống trong cuộc sống tương lai.

Xây dựng trường THCS Hải Thành trở thành một trong các trường THCS có chất lượng giáo dục luôn đứng trong tốp đầu của quận Dương Kinh. Ở đây

cán bộ giáo viên, nhân viên đều làm việc tích cực, sáng tạo: là nơi học sinh lựa chọn để học tập, rèn luyện đạt kết quả cao.

### **3. Những giá trị cơ bản của nhà trường:**

Cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh của trường luôn có “ Lòng nhân ái, tình đoàn kết, khát vọng vươn lên, tính trung thực, tính sáng tạo, linh hoạt, tinh thần trách nhiệm, sự hợp tác, lòng tự trọng”.

Tạo dựng được môi trường học tập thân thiện, an toàn, hạnh phúc, nề nếp - kỷ cương, đề cao chất lượng giáo dục toàn diện, để mọi học sinh đều có cơ hội học tập, rèn luyện, phát triển hết tiềm năng, năng lực của mình.

Phát triển 5 phẩm chất chủ yếu, 10 năng lực cốt lõi theo định hướng chương trình giáo dục phổ thông mới.

Giúp học sinh hình thành và phát triển những yếu tố căn bản đặt nền móng cho sự phát triển hài hoà về thể chất và tinh thần, phẩm chất và năng lực; định hướng chính vào giáo dục về giá trị bản thân, gia đình, cộng đồng và những thói quen, nề nếp cần thiết trong học tập và sinh hoạt.

Xây dựng trường THCS Hải Thành trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 3, đạt chuẩn quốc gia mức 2 vào năm 2027; xây dựng cơ sở vật chất khang trang, trang thiết bị đầy đủ, đáp ứng yêu cầu đổi mới và phát triển của giáo dục.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

Thực hiện hiệu quả về đổi mới giáo dục, dạy học theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực của người học, học sinh 100% được đánh giá mức đạt trở lên về phẩm chất và năng lực, vận dụng tốt các kiến thức đã học vào thực tế.

Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của học sinh.

Bồi dưỡng, phát triển học sinh năng khiếu, tổ chức các câu lạc bộ để phát huy năng lực của học sinh.

Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực.

Tăng cường bồi dưỡng đội ngũ, nâng cao kiến thức trình độ chuyên môn, đổi mới sinh hoạt chuyên môn tổ (nhóm); tổ chức sinh hoạt chuyên môn: 2 lần/tháng vào chiều thứ 5 tuần 2,3; tổ chức được 02 chuyên đề cấp quận 01 chuyên đề thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018; 01 chuyên đề đổi mới nâng cao chất lượng thi vào lớp 10 THPT;

Tạo không khí làm việc thân thiện, dân chủ; phát huy năng lực, sở trường, khả năng sáng tạo của giáo viên, thực hiện tốt văn hóa công sở.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc qui định về đạo đức nhà giáo, qui tắc ứng xử trong trường học, 100% cán bộ, giáo viên ký cam kết, thực hiện không phiền hà sách nhiễu trong thi hành nhiệm vụ.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc việc đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng và chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT

\* Cụ thể:

- 100% giáo viên đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp Trường; 04-6 giáo viên tham gia thi GVCN giỏi cấp quận; có 06 Sáng kiến được công nhận cấp quận.

- 100% GV duy trì và thực hiện tốt các nề nếp hoạt động trong nhà trường, có đầy đủ hồ sơ, sổ sách theo quy định.

- 100% giáo viên được kiểm tra nội bộ, kiểm tra đột xuất

**\* Mức độ phẩm chất, năng lực học sinh sẽ đạt được sau khi kết thúc năm học 2024 – 2025**

Kết quả rèn luyện				Kết quả học tập			
Tốt	Khá	Đạt	CD	Tốt	Khá	Đ	CD
96%	4%	0%	0%	36%	48%	16%	0%

- Học sinh chuyển lớp, tốt nghiệp THCS: 100 %;

- Học sinh Giỏi cấp quận đạt: 20 -30 giải;

- Học sinh Giỏi cấp thành phố: 8 – 10 giải

- Học sinh sau tốt nghiệp huy động vào các loại hình: 100%

+ Thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập: 75% đỗ; điểm trung bình các môn thi: 7 điểm trở lên; tăng 1-2 bậc so với năm học trước

**\* Danh hiệu thi đua tập thể.**

- Nhà trường: Đạt danh hiệu Tập thể LĐXS

- Công đoàn xuất sắc

- Liên Đội mạnh xuất sắc cấp thành phố;

- Tập thể lớp Xuất sắc: 6; Tập thể lớp Tiên tiến: 10

**\* Danh hiệu thi đua, khen thưởng cá nhân:**

- LĐTT: 100%; CSTĐCS: 6; CSTĐTP: 01

- Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo: 01; Bằng khen cấp thành phố: 01; Giấy khen của UBND quận: 01

#### **IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC:**

**1. Khung Kế hoạch thời gian năm học:** (Thực hiện theo QĐ số 2826/QĐ-UBND ngày 09/8/2024 của UBND thành phố Hải Phòng)

- Tổng thời gian thực học là 35 tuần (học kỳ I: có 18 tuần thực học, học kỳ II: có 17 tuần thực học).

+ **Học kỳ I:** từ ngày 06/9/2024 đến trước ngày 18/01/2025.

+ **Học kỳ II:** từ ngày 18/1/2025 đến trước ngày 25/5/2025.

+ Kết thúc năm học trước ngày 31/5/2025.

+ Hoàn thành tuyển sinh các lớp đầu cấp học trước ngày 31/7/2025

+ Xét, công nhận Tốt nghiệp THCS trước ngày 30/6/2025

+ Tuyển sinh vào lớp 10 THPT trước ngày 31/7/2025

**2. Chương trình giáo dục chính khóa: Phân bổ số tiết/tuần/kỳ/môn theo từng khối, lớp cụ thể như sau:**

STT	Môn	Lớp 6,7		Lớp 8		Lớp 9	
		HKI	HKII	HKI	HKII	HKI	HKII
1	Ngữ văn	4tiết/tuần	4tiết/tuần	4tiết/tuần	4tiết/tuần	4tiết/tuần	4tiết/tuần
2	Toán	4tiết/tuần	4tiết/tuần	4tiết/tuần	4tiết/tuần	4tiết/tuần	4tiết/tuần
3	Ngoại ngữ 1	3tiết/tuần	3tiết/tuần	3tiết/tuần	3tiết/tuần	3tiết/tuần	3tiết/tuần
4	GDCD	1tiết/tuần	1tiết/tuần	1tiết/tuần	1tiết/tuần	1tiết/tuần	1tiết/tuần
5	Lịch sử, Địa lý	3tiết/tuần	3tiết/tuần	3tiết/tuần	3tiết/tuần	3tiết/tuần	3tiết/tuần
7	KHTN	4tiết/tuần	4tiết/tuần	4tiết/tuần	4tiết/tuần	4tiết/tuần	4tiết/tuần
8	Công nghệ	1tiết/tuần	1tiết/tuần	1tiết/tuần	2tiết/tuần	2tiết/tuần	1tiết/tuần
9	Tin học	1tiết/tuần	1tiết/tuần	1tiết/tuần	1tiết/tuần	1tiết/tuần	1tiết/tuần
10	GDTC	2tiết/tuần	2tiết/tuần	2tiết/tuần	2tiết/tuần	2tiết/tuần	2tiết/tuần
11	Nghệ thuật- Âm nhạc, Mỹ thuật	2tiết/tuần	2tiết/tuần	2tiết/tuần	2tiết/tuần	2tiết/tuần	2tiết/tuần
12	HD trải nghiệm, Hướng nghiệp	3tiết/tuần	3tiết/tuần	3tiết/tuần	3tiết/tuần	3tiết/tuần	3tiết/tuần
13	Nội dung GD của địa phương	1tiết/tuần	1tiết/tuần	1tiết/tuần	1tiết/tuần	1tiết/tuần	1tiết/tuần
14	Tự chọn- Ngoại ngữ 2	0	0	0	0	0	0

	hoặc dân tộc thiểu số						
	<b>Tổng</b>	29	29	29	30	30	29

### 3. Chương trình dạy học tăng cường ( Buổi chiều)

Thứ-Lớp	Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9	Môn học
2	4 t/buổi	4 t/buổi	4 t/buổi	4 t/buổi	-Toán 6,7,8,9
4	4 t/buổi	4 t/buổi	4 t/buổi	4 t/buổi	-Ngữ văn 6,7,8,9
6	4 t/buổi	4 t/buổi	4 t/buổi	4 t/buổi	- T.Anh 6,7,8,9
Tổng số tiết/tuần	12 tiết/tuần	12 tiết/tuần	12 tiết/tuần	12 tiết/tuần	-KHTN ( lớp 9)

### \* PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ GIÁO DỤC NĂM HỌC 2024-2025

#### 1. Ban giám hiệu:

STT	Họ và tên	Nhiệm vụ	Số tiết
1	Đặng Thị Mâu	HĐTN-HN lớp 7A4	2
2	Nguyễn Thị Chi	Toán 8A1	4

#### 1. Tổ KHTN

STT	Họ và tên	Nhiệm vụ	Số tiết
1	Bùi Hữu Doanh	CN 7A1(4); Toán 6A1,7A1 (8t); KHTN 9 ( 12t) ; TTCM (3t)	27
2	Nguyễn Văn Tặng	CN8A3 (4t); Toán 8A3,4 ( 8t); CTCĐ(3t); TQ ( 4t); CN 7A1,2,3 ( 3t)	22
3	Cao Xuân Huy	Toán 7A3,5 (8t); CN 7A4,5 (2t); CN8 ( 4t); CN 9 (6t)	20
4	Bùi Thị Xanh	KHTN 8A2,4 ( 8tiết); KHTN 6A2,3,4 (12t)	20
5	Đặng Thị Như Băng	CN, HĐTN-HN 8A1(7t); Toán 8A1, 9A,6A4 (12t); GDTC 8A3,4 (4t)	23
6	Vũ Thanh Khiên	Tin 6,7,8,9 (16), GDTC 8A1,2(4t); PT CNTT(2t)	22
7	Trương Thị Bích Ngọc	GDTC 9 (6t); KHTN 7A1,2,3 (12t) TP (1t)	19
8	Đặng Hồng Ngọc	CN, HĐTN-HN 9B(7t); Toán 9B,C (8t); CN6(4t); con nhỏ ( 3t) ; TKHĐ (2t)	24
9	Vũ Thị Hoàng Yến	CN, HĐTN-HN 7A2(7t); Toán 7A2,4 (8t); KHTN 8A1,3 (8t)	23
10	Vũ Thị Yến	KHTN 7A4.5 (8t); Tập sự ( 2 t); con nhỏ ( 3 t); KHTN 6A1 (4t); GDTC 7A3,4 (2)	19

11	Quách Văn Nhân	Toán 6A2,3 (8t); TS ( 2 tiết); GDTC 6 (8t); hỗ trợ CNTT ( 1t)	19
----	----------------	---	----

## 2. Tổ Khoa học xã hội

STT	Họ và tên	NHIỆM VỤ	Số tiết
1	Bùi Thu Huê	CN, HDTN-HN 9A(7t); Văn 9A,8A1,2(12t); GDCD8A2,4(2t)	21
2	Phạm Thị Ngọc Tân	CN, HDTN-HN 8A4(7t); TA8A1,2,4; 7A5 (12t); GDCD8A1,3(2t)	21
3	Trần Thị Thu Thủy	CN, HDTN-HN 7A3 (7t); TA 7A1,2,3,8A3 (12t); TP (1t)	20
4	Dương Thị Minh Xuyên	CN, HDTN-HN 6A2 (7t); TA9A, 6A2,3,4 (12t); GDCD6A1,3 (2t)	21
5	Đoàn Thị Hoa	CN, HDTN-HN 6A1(7t); Văn 6A1, 7A1 (8t); TT (3t); GDĐP 9 (3t)	21
6	Nguyễn Thị Mai	TPT(9t); Văn 8A4 (4t); GDĐP 8 ( 4t); GDTC 7A1,2(4t)	21
7	Phạm Thị Bình	CN, HDTN-HN 6A4 ( 7t), Văn 6A2,4 (8t); LS-ĐL 9 ( phần địa) 4,5t, LS-ĐL8A1 (3t)	22,5
8	Đặng Thị Nhung	Văn 7A2,8A3 (8t); LS-ĐL 9 phần Sử (4,5t); GDCD 9(3t); LS-LSĐL7A4,5 (6t);	21,5
9	Mai Thị Hiền	CN, HDTN-HN 8A2 (7t); MT6,7,8,9 (16t); CD (1t)	24
10	Lưu Văn Quân	ÂN 6,7,8,9 (16t); GDTC 7A3,4( 4t) ; PT văn nghệ ( 2t)	22
11	Phạm Thị Thu Hằng	CN,HDTN-HN 9C(7t); Văn9BC (8t); GDĐP7A ( 5t)	20
12	Trần Thị Thanh Phương	CN, HDTN-HN 7A4(5t); TA7A4,6A1, 9BC ( 12t); GDCD 6A 2,4 (2t) ; PTPC(1t)	20
13	Phạm Thị Hòa	Văn 6A3 ( 4t); GDĐP 6 (4t); LS-ĐL 6A3,4 (6T) con nhỏ (3 t); TS ( 2t)	19
14	Đoàn Thị Phương Thảo	CN, HDTN-HN 7A5 (7t); Văn 7A4,5 ( 8t); GDTC 7A5 (2t); GDCD 7A1,2,5 (3)	20
15	Nguyễn Thị Minh	CN, HDTN-HN 6A3 (7t); HDTN 7A1, 8A3 ( 6t); LS-ĐL 8A2,3,4 (9t)	22
16	Phạm Thị Linh	LS-ĐL 6A1,2 (6 t); LSĐL 7A1,2,3 (9t); Ngữ văn 7A3 ( 4t); TKHĐ ( 2t)	21

**Ghi chú:** Giáo viên được bố trí linh hoạt ở các môn Hoạt động TN-HN; KHTN, Giáo dục địa phương phù hợp với trình độ, năng lực chuyên môn của mỗi giáo viên theo phân phối nội dung chương trình các môn trong năm học.

### 3. Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, câu lạc bộ:

#### 3.1 Hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm hướng nghiệp

- Tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GDĐT quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.

- Tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động học tập trải nghiệm thực tế
- + Thời gian tổ chức: Tháng 1 (Tuần 19)
- + Chủ đề: “ Danh lam thắng cảnh đất nước”, thời lượng 3 tiết ( tuần 19)
- + Chủ đề: Làng nghề truyền thống ở Việt Nam thời lượng 3 tiết ( Tuần 27)
- + Địa điểm Hải Phòng, Quảng Ninh, Hà Nội
- Tổ chức các hoạt động ngoại khóa theo chuyên đề của tháng : An Toàn giao thông (tháng 9), Một nửa thế giới ( tháng 10), Tôn sư trọng đạo (Tháng 11), Tiếp bước cha anh (Tháng 12), Xuân yêu thương (Tháng 1+2), Tiến bước lên Đoàn (Tháng 3), Em yêu tổ quốc em (Tháng 4)....
- Tổ chức các cuộc thi, giao lưu văn nghệ, thể dục thể thao ... Tổ chức làm tập san, thi văn nghệ chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11, Hội khỏe Phù Đổng chào mừng ngày thành lập QĐND Việt Nam 22/12, Thi Bạn gái khéo tay chào mừng ngày Quốc tế phụ nữ 8/3...

### 3.2. Câu lạc bộ

- a) Câu lạc bộ Tiếng Anh: do cô Trần Thị Thu Thủy, cô Trần Thị Thanh Phương phụ trách
- Rèn luyện kỹ năng giao tiếp Tiếng Anh.
  - Sinh hoạt văn nghệ bằng các bài hát Tiếng Anh.
  - Tham gia các trò chơi trực tuyến Tiếng Anh, các trò chơi học Tiếng Anh, tổ chức Festival,....
- c) Câu lạc bộ Khoa học: cô Trương Thị Bích Ngọc, cô Vũ Hoàng Yến , cô Vũ Thị Yến, cô Bùi Thị Xanh phụ trách
- Ứng dụng kiến thức khoa học đã học để thiết kế sản phẩm.
  - Tham gia các cuộc thi Khoa học kỹ thuật: 2 sản phẩm
  - Phát hiện và bồi dưỡng những cá nhân có năng khiếu và định hướng nghề nghiệp.
- d) Câu lạc bộ TDTT: thầy Vũ Thanh Khiên, cô Trương Thị Bích Ngọc phụ trách
- Tham gia giao hữu các môn cờ vua, bóng đá, đá cầu, cầu lông, bóng bàn...
  - Học tập và trau dồi kỹ năng các môn TDTT nhằm phát huy năng khiếu sở trường.
  - Huấn luyện đội tuyển nòng cốt tham dự giải đấu các cấp.

- Phát hiện và bồi dưỡng những cá nhân có năng khiếu và định hướng nghề nghiệp.

đ) Câu lạc bộ Nghệ thuật: cô Mai Thị Hiền, thầy Lưu Văn Quân phụ trách

- Xây dựng đội văn nghệ xung kích tham gia các hoạt động văn nghệ của nhà trường và hội diễn các cấp.

- Phát hiện và bồi dưỡng những cá nhân có năng khiếu về Mĩ thuật, tham dự các cuộc thi.

e) Câu lạc bộ Kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm: Cô Nguyễn Thị Mai phụ trách kết hợp với Đoàn thanh niên phường tổ chức

- Tham gia các trò chơi tập thể: Trò chơi nhỏ, trò chơi lớn.

- Học tập và rèn luyện các kĩ năng giao tiếp, ứng xử, phòng chống tai nạn, tự bảo vệ bản thân...

- Tham gia múa hát tập thể, múa dân vũ, sinh hoạt cộng đồng.

- Trau dồi khả năng nói, thuyết trình, dẫn chương trình trước đám đông.

- Tổ chức cho học sinh các buổi trải nghiệm tại địa phương và các nơi khyacs trong, ngoài thành phố.

f) Câu lạc bộ Tuyên truyền măng non: cô Nguyễn Thị Mai phụ trách

- Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật...

- Phát động các phong trào thi đua trong và ngoài nhà trường.

- Thông báo các kế hoạch, triển khai các nhiệm vụ tới toàn Liên đội

## V. KHUNG THỜI GIAN HOẠT ĐỘNG TRONG NGÀY: (1 buổi/ ngày)

### 1. Thời gian biểu mùa hè:

Thời gian		Hoạt động
6h45 – 7h00	15 phút	Sinh hoạt đầu giờ , truy bài
7h00 – 7h45	45 phút	Tiết 1
7h50 – 8h35	45 phút	Tiết 2
8h35 – 8h45	10 phút	Hoạt động tập thể giữa giờ theo nội dung hằng ngày
8h45 – 9h30	45 phút	Tiết 3
9h35 – 10h20	45 phút	Tiết 4
10h25 – 11h10	45 phút	Tiết 5

### Thời gian biểu mùa đông:

Thời gian		Hoạt động
7h00 – 7h15	15 phút	Sinh hoạt đầu giờ , truy bài



7h15 – 8h00	45 phút	Tiết 1
8h05 – 8h50	45 phút	Tiết 2
8h50 – 9h	10 phút	Hoạt động tập thể giữa giờ theo nội dung hằng ngày
9h00 – 9h45	45 phút	Tiết 3
9h50 – 10h35	45 phút	Tiết 4
10h40 – 11h25	45 phút	Tiết 5

## VI. KẾ HOẠCH TỔNG HỢP CỦA NĂM HỌC

( Có phụ lục kèm theo)

## VII. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

### 1. Đổi mới quản lý dạy học

- Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học phần đầu tháng 2 lần sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để hoàn thiện từng bước cấu trúc nội dung, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh theo Chương trình GDPT 2018 thông qua các hoạt động sinh hoạt chuyên môn để tập huấn nội dung trên.

+ Giải pháp:

- Tăng cường thực hiện chuyển đổi số trong công tác quản lý và dạy học; ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn, quản lý hồ sơ chuyên môn trên Cơ sở dữ liệu ngành; quản lý kết quả học tập của học sinh; tăng cường mối liên hệ giữa nhà trường với cha mẹ học sinh và cộng đồng; triển khai sử dụng sổ điểm điện tử, học bạ điện tử trong nhà trường; Triển khai hiệu quả các phân mềm, hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động dạy học, công tác quản lý học sinh, tra cứu thông tin, giám sát thủ tục quản lý hành chính; sử dụng phần mềm EnetViet để quản lý học sinh, kết hợp với phụ huynh học sinh giáo dục và đánh giá sự tiến bộ của học sinh tới 100% phụ huynh; Thực hiện nghiêm túc, đúng quy chế sổ điểm điện tử, học bạ điện tử; sử dụng hồ sơ điện tử, để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý và báo cáo.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông, chủ động tuyên truyền về tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới đối với giáo dục trung học; tình hình và kết quả triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới đối với giáo dục trung học để được chia sẻ, đồng thuận, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.

- Khuyến khích đội ngũ giáo viên, BGH giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của ngành; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các cán bộ quản lý, thầy giáo, cô giáo, các em học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

- Xây dựng Lịch thực hiện nhiệm vụ giáo dục của nhà trường trên cơ sở Lịch chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ giáo dục cấp THCS của Phòng Giáo dục và Đào tạo, kế hoạch sinh hoạt chuyên môn cụ thể chi tiết ngay từ đầu năm học dựa trên kế hoạch tổng thể. Giao cho Phó hiệu trưởng, các tổ trưởng và các nhóm trưởng chuyên môn (*có Phụ lục kèm theo*)

## **2. Xây dựng chủ đề dạy học, phân phối chương trình**

### **2.1. Mục tiêu, nhiệm vụ, chỉ tiêu:**

- Thực hiện nghiêm túc chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với các khối lớp.

- Chủ động dạy học lồng ghép trong tiết dạy về phòng chống đuối nước, phòng chống tai nạn thương tích, bảo vệ môi trường, để giáo dục đạo đức học sinh nhằm mục đích nâng cao chất lượng nhà trường.

### **2.2. Giải pháp:**

- Tiến hành rà soát chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 6,7,8,9; Xây dựng chương trình năm học theo hướng dẫn của ngành, xây dựng các chủ đề dạy học, phân phối chương trình các bộ môn ký duyệt và thực hiện, mỗi môn ít nhất 01 chủ đề dạy học trên kỳ, xây dựng các chủ đề liên môn tích hợp cấp trường, cấp quận.

+ Đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng;

+ Góp phần đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh;

+ Không cắt xén chương trình một cách tùy tiện, cơ học;

+ Tích cực xây dựng các chủ đề dạy học và tổ chức các hoạt động trải nghiệm, sáng tạo;

+ Đảm bảo tính pháp lý của chương trình đã xây dựng (xây dựng từ tổ, nhóm chuyên môn, có góp ý của cốt cán bộ môn và sự phê duyệt của BGH được thực hiện từ 06/9/2024).

## **3. Đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh**

### **3.1. Mục tiêu, nhiệm vụ, chỉ tiêu:**

- Tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh, đánh giá học sinh theo quá trình.

- Thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên và định kì quy định tại Thông tư 22 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

### **3.2. Giải pháp:**

+ Kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video...) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập. Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra được quy định trong CT GDPT đã được ban hành ngay từ đầu năm học.

Tổ chức đánh giá thường xuyên đột xuất thông qua chất lượng giáo dục các chương các đơn vị kiến thức từ đó yêu cầu giáo viên điều chỉnh phương pháp sư phạm để đạt hiệu quả.

+ Xây dựng đề kiểm tra gồm, đánh giá giữa kì và kiểm tra, đánh giá cuối kì theo ma trận. Đề kiểm tra bao gồm các câu hỏi, bài tập (tự luận hoặc trắc nghiệm) theo 4 mức độ yêu cầu nhận biết, thông hiểu, vận dụng và vận dụng cao. Căn cứ vào mức độ phát triển năng lực của học sinh, giáo viên và nhà trường xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu; nhà trường sử dụng chung ma trận đề kiểm tra giữa kì và cuối kì cho tất cả các môn học. Đối với môn Toán và Ngữ văn thời gian kiểm tra là 90 phút, các môn còn lại 45 phút. Riêng môn KHTN, và LSĐL theo định lượng thời gian là 90 phút.

- Kết hợp một cách hợp lí giữa hình thức tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lí thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra; tiếp tục nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn; tăng cường ra các câu hỏi mở, gắn với thời sự quê hương, đất nước đối với các môn thuộc lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn để học sinh được bày tỏ chính kiến của mình về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội.

#### **4. Nâng cao chất lượng dạy học, sinh hoạt tổ (nhóm) chuyên môn**

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện giáo dục STEM trong kế hoạch giáo dục nhà trường phù hợp với điều kiện của nhà trường và địa phương. Tổ chức bồi dưỡng cho giáo viên và cán bộ quản lý về giáo dục STEM, xây dựng và thực hiện bài học STEM; kỹ năng tổ chức các hoạt động trải nghiệm STEM và năng lực hướng dẫn hoạt động nghiên cứu khoa học, kỹ thuật.

- Tổ chức dạy học theo phương thức giáo dục STEM và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh đảm bảo chất lượng, hiệu quả; xây dựng 5- 07 chủ đề STEM cấp trường.

- Xây dựng, tổ chức sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề các nội dung mới, yếu, thiếu; Sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học, chủ đề dạy học; thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn cấp trường đối với tất cả các môn lớp 9; tham gia sinh hoạt chuyên môn cấp quận khi được Phòng Giáo dục và Đào tạo phân công; tổ chức: 02 chuyên đề chuyên môn cấp quận: Môn Ngữ văn, T.Anh ( Có kế hoạch riêng)

- Tổ chức Festival Tiếng Anh vào tháng 01/2025

## **5. Tham gia các hội thi chuyên môn**

### **5.1. Nhiệm vụ, chỉ tiêu:**

- Tổ chức thi giáo viên dạy giỏi cấp trường: 16/16 tham gia đạt tỉ lệ 100% vào cuối tháng 10, đầu tháng 11; tham gia thi GV dạy giỏi cấp quận: 20% giáo viên đứng lớp.

- Nhà trường triển khai tổ chức các kỳ thi theo đúng kế hoạch các kỳ thi trong học kỳ I cụ thể:

+ Kỳ thi Toán 8, KHTN 9 bằng tiếng Anh: Mỗi môn từ 5- 10 học sinh tham gia.

+ Thi Ý tưởng KHKT: Lựa chọn 02-03 sản phẩm dự thi cấp quận

+ Kỳ Thi học sinh giỏi các môn văn hóa, thực hành ( Mỗi môn: 04-06 học sinh)

+ Nhà trường tổ chức bài kiểm tra giữa kỳ I, cuối học kỳ I giữa kỳ II, cuối kỳ II theo thông tư 22 của BGD &ĐT.

+ Tham gia cuộc thi An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai; thi IOE; Thi viết thư Quốc tế UPU,...

+ Tổ chức cho học sinh Hội khỏe Phù đồng vào tháng 12/2024

+ Tổ chức các kỳ khảo sát học sinh lớp 9 và các lớp khác theo kế hoạch; thi thử vào lớp 10 THPT theo kế hoạch của PGD &ĐT

### **5.2. Giải pháp:**

- Xây dựng kế hoạch cụ thể chi tiết giao cho các bộ phận chuyên môn tham mưu lập kế hoạch chi tiết cụ thể.

- Lập thời khóa biểu ôn tập ngay từ đầu năm với Học sinh giỏi phân công giáo viên cụ thể và giao chỉ tiêu.

## **6. Xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học.**

- Tăng cường CSVC, khắc phục cải tiến kiểm định chất lượng sau Đánh giá ngoài.

- Ban giám hiệu thường xuyên tổ chức kiểm tra, rà soát lại trang thiết bị dạy học để có kế hoạch mua sắm, sửa chữa, bổ sung kịp thời theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu đã ban hành; quan tâm đầu tư CSVC giúp giáo viên thực hiện đổi mới hoạt động dạy - học hiệu quả.

- Tăng cường bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của viên chức làm công tác quản lý thiết bị dạy học; yêu cầu giáo viên tăng cường sử dụng thiết bị dạy học của nhà trường để đảm bảo việc dạy học có chất lượng.

- Tham mưu các cấp lãnh đạo tiếp tục đầu tư nguồn lực, chỉ đạo xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia giai đoạn năm 2027 -2032

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý giáo dục trung học, nâng cấp phòng Tin học, bổ sung thêm máy tính, lắp đặt 100%

máy tính có kết nối mạng trên các phòng học; phần đầu trang bi máy chiếu tới 100% các phòng học.

- Chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức dạy học; tăng cường sử dụng các mô hình học kết hợp giữa lớp học truyền thống với các lớp học trực tuyến nhằm tiết kiệm thời gian .

### **7. Phối hợp các lực lượng giáo dục.**

- Tiếp tục công tác tuyên truyền với tầng lớp nhân dân ủng hộ cho đường lối giáo dục, chủ trương giáo dục của nhà nước, tới toàn thể phụ huynh học sinh, và nhân dân tạo sự đồng thuận trong nhân dân, phụ huynh đóng góp cho nhà trường về nhân lực trí tuệ để góp phần phát triển giáo dục toàn diện của nhà trường ở hiện tại và tương lai.

- Tích cực tham mưu các cấp uỷ đảng, chính quyền địa phương, đẩy mạnh tuyên truyền, vận động cha mẹ học sinh, các tổ chức, cá nhân trong cộng đồng cùng tham gia xây dựng sự nghiệp giáo dục THCS, xây dựng cơ chế hợp lý nhằm huy động đóng góp các nguồn lực (nhân lực, trí lực, vật lực, tài lực) để hỗ trợ cho các hoạt động giáo dục trong năm học; Tuyệt đối không tự đặt các khoản thu từ cha mẹ học sinh mà các văn bản không cho phép.

- Phối hợp với Công an, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể, tổ dân phố trong công tác giáo dục đạo đức, ngăn chặn tệ nạn xã hội; tổ chức các buổi tuyên truyền, giáo dục về pháp luật, đạo đức, lối sống, kĩ năng sống cho học sinh.

### **8. Công tác bồi dưỡng giáo viên.**

- Khuyến khích cán bộ, giáo viên tham gia học nâng chuẩn, sau Đại học: Từ 1-2 giáo viên.

- Tăng cường công tác bồi dưỡng chuyên môn thông qua các buổi sinh hoạt chuyên môn, các chuyên đề cấp quận, cấp thành phố.

- Tổ chức các chuyên đề cấp trường cấp quận để rút kinh nghiệm cho môi giáo viên trong quá trình giảng dạy.

- Giáo viên thực hiện đầy đủ Chương trình bồi dưỡng thường xuyên trên hệ thống LMS đảm bảo hoàn thành các Modul theo quy định; tham ra các lớp tập huấn chương trình GDPT mới 2018, các lớp tập huấn chuyên môn do sở GD&ĐT, Phòng GD-ĐT tổ chức phần đầu 100% Giáo viên được tham gia bồi dưỡng Chương trình giáo dục phổ thông 2018;

- Triển khai học tập đầy đủ các văn bản hướng dẫn cấp trên trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

- Động viên giáo viên tự học nâng cao trình độ và tay nghề, học đầy đủ chứng chỉ chuẩn giáo viên hạng II; nâng chuẩn nghề nghiệp.

- Tăng cường cập nhật kiến thức Tin học, ngoại ngữ đặc biệt Toán tiếng Anh, KHTN bằng tiếng Anh.

### **9. Công tác quản lý, chỉ đạo**

- Phân công và giao nhiệm vụ , chỉ tiêu ngay từ đầu năm học, xây dựng kế hoạch kiểm tra thường xuyên, đột xuất kịp thời nhắc nhở các hạn chế tồn tại trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

-Xây dựng triển lược phát triển của nhà trường tạo sự đồng thuận đoàn kết trong cán bộ giáo viên để thực hiện nhiệm vụ, xây dựng đoàn kết nội bộ.

- Hồ sơ, sổ sách quản lý và thực hiện nhiệm vụ chuyên cần đầy đủ, đúng quy định, được bảo quản sắp xếp khoa học.

- Phân công và xác định trách nhiệm quản lý hồ sơ sổ sách cho từng cá nhân, bộ phận cụ thể trong quyết định phân công nhiệm vụ với các loại hồ sơ của nhà trường theo quy định.

-Việc sửa chữa hồ sơ, sổ sách cần đảm bảo theo đúng quy định, tuyệt đối không tùy tiện sửa chữa hồ sơ sổ sách để thay đổi kết quả đánh giá học sinh.

- BGH các nhà trường cần định kì hoặc đột xuất kiểm tra hồ sơ, sổ sách của giáo viên, nhân viên trong nhà trường, sau kiểm tra cần có nhận xét đánh giá việc sử dụng và bảo quản hồ sơ, sổ sách.

- Công tác kiểm tra hồ sơ giáo án được tiến hành hai lần/kì, kết hợp với đột suất.

- Mỗi một giáo viên phải xác định khi được phân công nhiệm vụ này là sự tin tưởng của Ban giám hiệu về khả năng hoàn thành nhiệm vụ.

## **10. Công tác kiểm tra, giám sát**

+ Xây dựng kiện toàn đội ngũ cốt cán của các bộ môn bậc trong nhà trường.

+ Tăng cường công tác kiểm tra theo định kì, đột xuất. Nội dung kiểm tra tập trung vào những vấn đề trọng tâm của năm học như: Các hoạt động giáo dục, công tác DTHT; Năm học 2024-2025 tổ chức kiểm tra 100% giáo viên.

+ Nhà trường xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ, sát tình hình thực tế; báo cáo kết quả công tác kiểm tra nội bộ trường học đúng yêu cầu và đúng thời gian về bộ phận phụ trách thanh tra của Phòng GD&ĐT.

+ Ban thanh tra nhân dân tổ chức kiểm tra công tác chuyên môn, tư tưởng nhân nhiệm vụ và hoàn thành nhiệm vụ cùng các nội dung hoạt động khác trong nhà trường.

## **11. Chế độ thông tin, báo cáo**

- Các đồng chí trưởng các bộ phận gửi báo cáo về Hiệu trưởng trước ngày 16 hàng tháng.

- Thiết lập đầy đủ các loại hồ sơ, sổ sách theo đúng qui định. Sử dụng, lưu trữ và bảo quản tốt.

- Tổ trưởng tổ văn phòng theo dõi, thống kê - tổng hợp và báo cáo kịp thời các mặt hoạt động của nhà trường cho Hiệu trưởng và cấp trên.

## **VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Hiệu trưởng:**

- Chịu trách nhiệm chỉ đạo toàn diện và tuyệt đối các hoạt động của nhà trường, phân công công tác cho các thành viên trong nhà trường, tổ chức, triển khai giáo dục pháp luật đến giáo viên học sinh.

- Trực tiếp phụ trách công tác tổ chức kế hoạch, công tác tài chính, CSVC.

- Trực tiếp phụ trách công tác khảo thí, Chuyển đổi số và ứng dụng CNTT trong nhà trường.

- Thực hiện mọi chế độ chính sách với CBGV nhà trường, chịu trách nhiệm tổ chức quản lý việc dạy thêm trong và ngoài nhà trường.

- Chủ tịch HĐTĐKT; trưởng ban chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ, trưởng ban chỉ đạo dạy thêm học thêm.

- Thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn, chức năng của Hiệu trưởng đã qui định trong điều lệ trường phổ thông.

**2. Phó Hiệu trưởng:** Chỉ đạo thực hiện và chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng, cùng Hiệu trưởng chịu trách nhiệm với cấp trên về các lĩnh vực sau:

- Quản lý chuyên môn, công tác PCGD, công tác Thiết bị- Thư viện.

- Chất lượng dạy và học, nền nếp dạy và học, qui chế chuyên môn, kiểm tra đánh giá xếp loại chuyên môn của giáo viên và học sinh.

- Hồ sơ sổ sách chuyên môn giáo viên, hồ sơ chuyên môn của trường.

- Chất lượng học sinh giỏi, HS đại trà, học sinh năng khiếu.

- Là thành viên của HĐTĐKT, thành viên ban chỉ đạo thực hiện qui chế dân chủ, phó ban quản lý dạy thêm, học thêm.

- Trong các buổi trực ban phải có mặt trước 15 phút, đôn đốc nhắc nhở giáo viên trực ban, sao để hoàn thành nhiệm vụ.

- Công tác với Đoàn Đội, nền nếp học sinh, chất lượng các phong trào và công tác giáo dục ngoài giờ lên lớp.

- Công tác vệ sinh, lao động

- Là thành viên của HĐTĐKT, thành viên ban chỉ đạo thực hiện qui chế dân chủ, phó ban quản lý dạy thêm học thêm

- Ký các loại hồ sơ, giấy giới thiệu khi được Hiệu trưởng uỷ quyền.

- Báo cáo kết quả công tác tháng cho Hiệu trưởng vào ngày 28 hàng tháng

### **3. Tổ trưởng chuyên môn:**

- Chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về công tác chuyên môn của tổ mình phụ trách.

- Xây dựng kế hoạch chung của tổ, chỉ đạo thực hiện chương trình và quy định chuyên môn.

- Tham gia bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho các thành viên trong tổ.

- Đề xuất khen thưởng kỷ luật, là thành viên của hội đồng thi đua khen thưởng nhà trường.

- Giúp Hiệu trưởng chỉ đạo các hoạt động giáo vụ khác.

- Có trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra các thành viên của tổ thực hiện tốt quy chế chuyên môn, giáo dục pháp luật và các cuộc vận động của ngành.

- Phản ánh chính xác, kịp thời những đề xuất kiến nghị của các thành viên về BGH nhà trường.

- Tham gia trực lãnh đạo cùng BGH khi được phân công.

#### **4. Các tổ chức, đoàn thể:**

##### **4.1. Công Đoàn:**

- Xây dựng quy chế Phối kết hợp giữa Công đoàn và nhà trường; theo dõi, đôn đốc, động viên cán bộ giáo viên thực hiện nhiệm vụ năm học. Xây dựng khối đoàn kết nhất trí cao, phát huy quyền dân chủ, bảo đảm quyền lợi chính đáng cho người lao động. Phát động các phong trào thi đua; Dạy tốt, học tốt; phong trào phụ nữ:” Giỏi việc trường, đảm việc nhà”. Vận động đoàn viên công đoàn thực hiện tốt chính sách về dân số, gia đình, trẻ em; thực hiện chính sách về bình đẳng giới. Quan tâm đến việc động viên, khen thưởng, chế độ chính sách cho đoàn viên. Kịp thời thăm hỏi, giúp đỡ đoàn viên có hoàn cảnh khó khăn. Tổ chức các phong trào văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao nhân các ngày lễ lớn trong năm; vận động đoàn viên công đoàn tích cực hưởng ứng các phong trào nhân đạo, từ thiện, ủng hộ các loại quỹ nhân đạo: Quỹ Mái ấm Công đoàn, quỹ vì người nghèo, Tết vì người nghèo,....

##### **4.2. Đoàn – Đội:**

- Kiện toàn Ban chỉ huy Liên đội, thành lập đội trực cờ đỏ; tăng cường kiểm tra nội vụ hàng tuần, tháng; Xây dựng và tổ chức tốt các hoạt động của Đoàn, Đội và phong trào thiếu nhi trong năm học; Phát huy tốt vai trò của đội trực ban, sao đỏ, tăng cường nề nếp, nội quy trường học

### **IX. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

#### **1. UBND, các phòng chức năng quận Dương Kinh:**

- UBND, các phòng chức năng quận tiếp tục rà soát, điều chỉnh đội ngũ giáo viên, nhân viên trong toàn quận cho phù hợp; tiếp tục triển khai kế hoạch tuyển dụng giáo viên năm 2025; tiếp tục quan tâm, đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, khắc phục thiệt hại sau cơn bão số 3, bổ sung trang thiết bị dạy học đáp ứng với việc tổ chức dạy và học theo chương trình giáo dục phổ thông 2018.

#### **2. Phòng Giáo dục và Đào tạo quận**



- Quan tâm đến công tác bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ, tăng cường các giải pháp nâng cao chất lượng ôn thi vào lớp 10 THPT.

### **3. Địa phương:**

- Đảng ủy, HĐND, UBND phường tiếp tục quan tâm chỉ đạo các Ban ngành đoàn thể phường làm tốt công tác phối kết hợp trong việc giáo dục học sinh, đảm bảo an ninh, an toàn, tránh ô nhiễm môi trường xung quanh trường học.

- Thường xuyên quan tâm đến việc hỗ trợ công tác đảm bảo an toàn giao thông lối vào cổng trường học, tránh xe đổ dọc đường vào trường, quản lý các quán hàng khu vực cổng trường để đảm bảo công tác vệ sinh, an toàn thực phẩm.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024-2025 của trường THCS Hải Thành triển khai tại đơn vị. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc cần bổ sung, điều chỉnh, đề nghị các bộ phận chủ động báo cáo Hiệu trưởng để được hướng dẫn, điều chỉnh, bổ sung kịp thời./.

*Nơi nhận:*

- Phòng GD&ĐT (để báo cáo);
- Các tổ CM, giáo viên (để TH);
- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG**



**Đặng Thị Mầu**

**Phụ lục 1**  
**LỊCH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG**  
**NĂM HỌC 2024-2025**

<b>Tuần TH</b> <b>Chương</b> <b>trình</b>	<b>Thời gian</b> <b>thực hiện</b>	<b>Chương trình hoạt động</b>	<b>Người thực hiện</b>
<b>Tháng 9</b> ( <i>Tuần 1-</i> <i>tuần 3</i> )	05/9- 28/9/2024	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khai giảng năm học (05/9/2024)</li> <li>- Thực hiện chương trình học kì I (06/9/202 -17/01/2025)</li> <li>- Phân công chuyên môn, xây dựng TKB nộp về PGD: 20/9/2024</li> <li>- Xây dựng KHGD, KH năm học 2024-2025, nộp về PGD (20/9/2024)</li> <li>- Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện hoạt động giáo dục năm học 2024-2025; đăng kí chuyên đề các cấp về PGD&amp;ĐT ( 20/9/2024)</li> <li>- Tham gia góp ý Tiêu chí thi đua bậc THCS gửi về trước ngày 19/9/2024)</li> <li>- Xây dựng kế hoạch và triển khai công tác thu- chi tài chính năm học 2024-2025, nộp về PGD&amp;ĐT xem xét trước 17/9/2024</li> <li>- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn, thảo luận về việc thực hiện chuyên đề chuyên môn các cấp; phân công xây dựng ngân hàng đề thi học sinh giỏi, đề thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT theo cấu trúc đề thi của SGD</li> <li>- Lập các đội tuyển học sinh giỏi tham gia các cuộc thi cấp quận, thành phố; tổ chức bồi dưỡng theo lịch vào các buổi chiều Thứ 3,7 hàng tuần.</li> <li>- Đề xuất UBND các phòng chức năng quận mua sắm, bổ sung CSVC, trang thiết bị dạy học cho nhà trường</li> <li>- Tổ chức “ Vui tết Trung thu ” năm 2024 ( 16/9/2024)</li> <li>- Tổ chức Họp Ban đại diện CMHS (21/9); Họp toàn thể PHHS các lớp (22/9/2024)</li> </ul>	<p>CB,GV,NV,HS</p> <p>- BGH, TTCM, GV</p> <p>- BGH,TTCM</p> <p>- BGH,TT</p> <p>HSBGH,TT,NT</p> <p>- BGH, CTCĐ,TT</p> <p>- HT, KT</p> <p>- Phó HT,TT,NT,GV</p> <p>- Phó HT,GV bồi dưỡng</p> <p>Hiệu trưởng</p> <p>BGH,TPT, GVCN</p> <p>BGH, GVCN</p>
		- Hoàn thiện hồ sơ dạy thêm học	- BGH,GV dạy thêm;

		<p>thêm nộp Kế hoạch DTHT về PGD&amp;ĐT ( trước ngày 25/9/2024)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các bộ phận văn phòng, chuyên môn, các tổ chức, đoàn thể, xây dựng kế hoạch hoạt động, nộp về BGH duyệt ( trước ngày 25/9/2024)</li> <li>- Xây dựng Nội quy, quy chế, tiêu chí thi đua năm học 2024-2025</li> <li>- Các tập thể, cá nhân Đăng kí các danh hiệu thi đua, khen thưởng năm học 2024-2025</li> <li>- Tổ chức Hội nghị ở các Tổ: Thảo luận, ý kiến về Quy chế làm việc, tiêu chí thi đua và các chỉ tiêu, giải pháp thực hiện nhiệm vụ năm học, chuẩn bị các nội dung cho Hội nghị giáo viên, cán bộ quản lí và người lao động (26/9/2024)</li> <li>- Kiểm tra nội bộ tháng 9 ( theo KH)</li> </ul>	<p>BGH,KT</p> <p>BGH,CTCĐ,TPT,TTTCM, phụ trách TBDH, Thư viện</p> <p>- Hiệu trưởng, Ban TĐKT</p> <p>BGH,BCHCĐ</p> <p>Ban KTNB, GV được KT</p>
<p><b>Tháng 10/2024</b> ( Tuần 5-tuần 8)</p>	<p>30/9-02/11/2023</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức HN CBVC-Người LĐ ( Dự kiến 8h ngày 04/10/2024)</li> <li>- Tổ chức tuyên truyền PCCC ( ngày 04/10/2024)</li> <li>- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, lên lớp thực hiện tiết dạy đối với các môn: GDCD, Tin học, Công nghệ,GDTC,HĐTNHN lớp 9)</li> <li>- Thẩm định, nộp hồ sơ dự thi sản phẩm KHKT cấp quận, lựa chọn, hoàn thiện hồ sơ, đăng ký dự án KHKT dự thi cấp quận (Trước ngày 12/10/2024)</li> <li>- Thi KHKT cấp quận (8h ngày 16/10/2024) tại THCS Hưng Đạo</li> <li>- Sinh hoạt chuyên môn cấp quận</li> <li>- Nộp ngân hàng đề thi HSG lớp 9 trước ngày 30/10/2024: 2 đề/môn</li> <li>- Sinh hoạt chuyên đề cấp quận ( theo KH)</li> <li>- Kiểm tra nội bộ tháng 10 ( theo KH)</li> <li>- Kiểm tra giữa kỳ ( Tuần 9)</li> <li>- Tiết 1 ( 14/10): Tổ chức tuyên truyền Giáo dục pháp luật về trật tự</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- CB,GV,NV,ĐB</li> <li>-CB,GV,NV,HS; Công an PCCC</li> <li>BGH, Tổ CM, GV</li> <li>HĐTĐ của trường, HS dự thi</li> <li>- Phó HT,GV bồi dưỡng, đội tuyển HS</li> <li>- Hội đồng thẩm định, GV phụ trách, HS dự thi</li> <li>- GV, HS dự thi</li> <li>- BGH, TT,GV</li> <li>Ban KTNB, GV được KT</li> <li>HĐKT</li> <li>BGH,GVTPT,GVCN,HS</li> </ul>

		<p>ATGT</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiết 1 ( 28/10): Tổ chức tuyên truyền Phòng chống tác hại của thuốc lá</li> <li>- Tổ chức thi GV dạy giỏi cấp trường từ 21-31/10/2024 ( 100% giáo viên tham gia thi)</li> </ul>	<p>BGH, TPT,GVCN, phụ trách Y tế, học sinh</p> <p>- Hội đồng giám khảo, GV dự thi</p>
<p><b>Tháng 11/2024</b> ( Tuần 9- tuần 12)</p>	04/11-30/11/2024	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra giữa kỳ ( tuần 10)</li> <li>- Thi Giáo viên dạy giỏi cấp quận 14,15/9/2024</li> <li>- Nộp ngân hàng đề thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT, nộp về PGD&amp;ĐT trước ngày 23/11/2024: 2 đề/môn thi</li> <li>- Tổ chức các hoạt động chào mừng kỷ niệm Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11</li> <li>26/11/2024: Sơ khảo cuộc thi KHKT cấp thành phố</li> <li>- Sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề cấp quận theo KH</li> <li>- Khảo sát chất lượng lớp 9 lần 1 theo lịch của PGD&amp;ĐT ( 30/11/2024)</li> <li>- Kiểm tra nội bộ tháng 11 theo KH</li> </ul>	<p>- HĐKT</p> <p>- Hội đồng giám khảo, GV dự thi</p> <p>TT, GV</p> <p>CB,GV,NV</p> <p>Học sinh dự thi ( nếu có)</p> <p>BGH, TT,NT,GV</p> <p>HĐKS</p> <p>Ban KTNB</p>
<p><b>Tháng 12</b> ( Tuần 13 – tuần 16)</p>	02/12-28/12/2024	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Thi học sinh giỏi các môn lớp 9 cấp quận ( 05.06/12/2024)</li> <li>- Thi giải Toán và các môn KHTN bằng Tiếng Anh cấp quận (12/12/2024)</li> <li>- Sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề cấp quận theo KH</li> <li>- Tổ chức Hội khỏe Phù Đổng cấp trường ( 19/12/2024)</li> <li>- Thi chung khảo Cuộc thi KHKT cấp thành phố ( Ngày 23,24,25/12/2024)</li> <li>- Khảo sát chất lượng lớp 9 lần 2 ( 28/12/2024)</li> <li>- Kiểm tra nội bộ tháng 12 theo KH</li> </ul>	<p>- HĐCT, GV bồi dưỡng, HS được chọn</p> <p>Học sinh được chọn ( nếu có)</p> <p>HĐKS</p> <p>BKTNB</p>
<p><b>Tháng 1/2025</b> ( Tuần 17- tuần 19)</p>	30/12-1/02/2024	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghi Tết Dương Lịch 01/01/2025</li> <li>- Kiểm tra, đánh giá cuối kỳ I ( từ 30/12/2024-04/01/2025)</li> <li>- Dạy bù chương trình học kỳ I ( kết</li> </ul>	<p>- HĐKT, học sinh 6,7,8,9</p>

		<p><i>thúc trước ngày 18/1/2025)</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thi học sinh giỏi cấp thành phố lớp 9 ( 15/01/2025)</li> <li>- Khảo sát chất lượng lớp 9 lần 3 ( 18/01/2025)</li> <li>- Sơ kết, bình xét thi đua HK I, nộp Báo cáo sơ kết HKI về PGD&amp;ĐT trước ngày 25/1/2025</li> <li>- Tổ chức cho học sinh đi học tập TN-HN tại Thủy Nguyên - Quảng Ninh ( 19/01/2025)</li> <li>- Thực hiện chương trình học kỳ II ( Từ ngày 18/01-25/5/2025)</li> <li>- Kiểm tra nội bộ tháng 1/2025 theo KH</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HĐKS, học sinh L9</li> <li>HĐSP</li> <li>BGH,GV,HS</li> <li>BKTNB</li> </ul>
<p><b>Tháng 02/2025</b> (Tuần 20- tuần 23)</p>	03/02- 01/3/2025	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghi Tết Nguyên Đán 2025</li> <li>- Sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề cấp quận theo KH</li> <li>- Nộp ngân hàng đề thi học sinh giỏi Toán, Văn, Tiếng Anh lớp 6,7,8</li> <li>- Khảo sát chất lượng lớp 9 lần 4 ( 01/3/2025)</li> <li>- Kiểm tra nội bộ tháng 2/2025 theo KH</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>BGH, TT,NT,GV</li> <li>PHT</li> <li>HĐKS</li> <li>BKTNB</li> </ul>
<p><b>Tháng 03/2025</b> (Tuần 24- tuần 27)</p>	03/3- 29/3/2025	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Tổ chức Kỷ niệm Ngày Quốc tế phụ nữ 08/3 ( 06/3/2025)</li> <li>- Kiểm tra, đánh giá giữa kỳ II ( tuần 26,27)</li> <li>- Thi thiết kế bài giảng điện tử F-Leaming; cuộc thi xây dựng thiết bị dạy học số lần thứ III cấp quận (05/3/2025)</li> <li>- Sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề theo KH</li> <li>- Tổ chức chuyên đề Đội cấp quận</li> <li>- Thi Toán và các môn KHTN bằng Tiếng Anh ( 04/3/2025)</li> <li>Thi thử vào lớp 10 THPT lần 1( 29/3/2025)</li> <li>- <i>Kiểm tra nội bộ theo KH</i></li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>BCHCĐ</li> <li>HĐKT</li> <li>BGH,GV dự thi</li> <li>BGH,TT,NT,GV</li> <li>BGH,TPT,GVCN, HS</li> <li>HĐCT, GV, HS</li> <li>HĐCT</li> <li>BKTNB</li> </ul>
<p><b>Tháng 4/2025</b> (Tuần 28-</p>	31/3- 27/4/2025	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề cấp quận theo KH</li> <li>- Giao lưu học sinh giỏi các môn</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- BGH, TTCM, GV</li> <li>HĐCT, HS thi</li> </ul>

<i>tuần 31)</i>		<p>Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh lớp 6,7,8 cấp quận ( 17,18/4/2025)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng KH ôn thi vào lớp 10 THPT năm 2025-2026</li> <li>- Thi thử vào lớp 10 THPT năm học 2025-2026 lần 2 ( 26/4/2025)</li> <li>- Kiểm tra nội bộ theo KH</li> <li>- Nghi Giỗ Tổ Hùng Vương 10/3 âm lịch</li> </ul>	<p>GV</p> <p>HĐCT</p> <p>BKTNB</p>
<p><b>Tháng 5/2025</b> (<i>Tuần 32- tuần 35</i>)</p>	<p>28/4-31/5/2025</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghi lễ 30/4 - 01/5/2025</li> <li>- Kiểm tra, đánh giá cuối kỳ II trước ngày 25/5/2025 ( Khối 9 hoàn thành trước tuần 34; khối 6,7,8 hoàn thành trước tuần 35)</li> <li>- Tổ chức xét Tốt nghiệp THCS</li> <li>- Thi thử vào lớp 10 THPT năm học 2025-2026 lần 3 ( 26/4/2025)</li> <li>- Tổ chức dạy bù HKII từ ngày 26/5-31/5/2025</li> <li>- Kết thúc năm học trước ngày 31/5/2025</li> <li>- Đánh giá, kiểm điểm, bình xét danh hiệu thi đua năm học 2024-2025</li> <li>- Tổ chức tổng kết năm học 2024-2025</li> </ul>	<p>CB,GV,NV</p> <p>HĐKT</p> <p>HĐXTN</p> <p>HĐCT</p> <p>HĐTĐKT</p> <p>HĐSP</p>

## Phụ lục 2. KẾ HOẠCH TỔNG HỢP NĂM HỌC (Mục VI)

Tháng		9 - 2024			10 - 2024				11-2024				12-2024				01-2025				2-2025			3-2025			4-2025				5-2025						
Khối	Tuần Lớp	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	T ết	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35
			K	D	D	D	D	D	D	D	Kt	Kt	D	D	D	D	D	C	Kt	Kt	TN	!	D	D	D	D	D	D	Kt	Kt	C	D	D	D	D	D	Kt
6	6A1	K	D	D	D	D	D	D	D	Kt	Kt	D	D	D	D	D	C	Kt	Kt	TN	!	D	D	D	D	D	D	Kt	Kt	C	D	D	D	D	D	Kt	B
	6A2	K	D	D	D	D	D	D	D	Kt	Kt	D	D	D	D	D	C	Kt	Kt	TN	!	D	D	D	D	D	D	Kt	Kt	C	D	D	D	D	D	Kt	B
	6A3	K	D	D	D	D	D	D	D	Kt	Kt	D	D	D	D	D	C	Kt	Kt	TN	!	D	D	D	D	D	D	Kt	Kt	C	D	D	D	D	D	Kt	B
	6A4	K	D	D	D	D	D	D	D	Kt	Kt	D	D	D	D	D	C	Kt	Kt	TN	!	D	D	D	D	D	D	Kt	Kt	C	D	D	D	D	D	Kt	B
7	7A1	K	D	D	D	D	D	D	D	Kt	Kt	D	D	D	D	D	C	Kt	Kt	TN	!	D	D	D	D	D	D	Kt	Kt	C	D	D	D	D	D	Kt	B
	7A2	K	D	D	D	D	D	D	D	Kt	Kt	D	D	D	D	D	C	Kt	Kt	TN	!	D	D	D	D	D	D	Kt	Kt	C	D	D	D	D	D	Kt	B
	7A3	K	D	D	D	D	D	D	D	Kt	Kt	D	D	D	D	D	C	Kt	Kt	TN	!	D	D	D	D	D	D	Kt	Kt	C	D	D	D	D	D	Kt	B
	7A4	K	D	D	D	D	D	D	D	Kt	Kt	D	D	D	D	D	C	Kt	Kt	TN	!	D	D	D	D	D	D	Kt	Kt	C	D	D	D	D	D	Kt	B
	7A5	K	D	D	D	D	D	D	D	Kt	Kt	D	D	D	D	D	C	Kt	Kt	TN	!	D	D	D	D	D	D	Kt	Kt	C	D	D	D	D	D	Kt	B
8	8A1	K	D	D	D	D	D	D	D	Kt	Kt	D	D	D	D	D	C	Kt	Kt	TN	!	D	D	D	D	D	D	Kt	Kt	C	D	D	D	D	D	Kt	B
	8A2	K	D	D	D	D	D	D	D	Kt	Kt	D	D	D	D	D	C	Kt	Kt	TN	!	D	D	D	D	D	D	Kt	Kt	C	D	D	D	D	D	Kt	B
	8A3	K	D	D	D	D	D	D	D	Kt	Kt	D	D	D	D	D	C	Kt	Kt	TN	!	D	D	D	D	D	D	Kt	Kt	C	D	D	D	D	D	Kt	B
	8A4	K	D	D	D	D	D	D	D	Kt	Kt	D	D	D	D	D	C	Kt	Kt	TN	!	D	D	D	D	D	D	Kt	Kt	C	D	D	D	D	D	Kt	B
9	9A	K	D	D	D	D	D	D	D	Kt	Kt	D	D	D	D	D	C	Kt	Kt	TN	!	D	D	D	D	D	D	Kt	Kt	C	D	D	D	D	D	Kt	B
	9B	K	D	D	D	D	D	D	D	Kt	Kt	D	D	D	D	D	C	Kt	Kt	TN	!	D	D	D	D	D	D	Kt	Kt	C	D	D	D	D	D	Kt	B
	9C	K	D	D	D	D	D	D	D	Kt	Kt	D	D	D	D	D	C	Kt	Kt	TN	!	D	D	D	D	D	D	Kt	Kt	C	D	D	D	D	D	Kt	B

Ghi chú: K: Khai giảng  
D: Dạy trên lớp

TN: Trải nghiệm  
N: Ngoại khóa

C: Dạy theo chủ đề  
Kt: Kiểm tra

B: Bế giảng  
L: Lao động





